

UBND THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TRƯỜNG THCS HẢI YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 09/KH-THCSHY

Hải Yên, ngày 18 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức bồi dưỡng ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 Dạy thêm, học thêm năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT về việc Quy định về dạy thêm, học thêm (Gọi tắt là Thông tư số 29);

Thực hiện sự Chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ninh (Công văn số 361/UBND ngày 10/02/2025), Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh (Công văn số 367/SGDĐT ngày 14/02/2025), Phòng GD&ĐT thành phố Móng Cái (Thông báo số 07/TB-PGD&ĐT ngày 06/02/2025) về việc thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Thông báo 292/TB-SGDĐT ngày 06/02/2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh về việc Thông báo môn thi trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 1552/QĐ-SGDĐT ngày 05/11/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông từ năm học 2024-2025 (gọi tắt là Quyết định số 1552)

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Trường THCS Hải Yên lập Kế hoạch tổ chức ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích: Tổ chức ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 góp phần phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; nâng cao chất lượng điểm tuyển sinh vào lớp 10 so với năm học trước.

1.2. Yêu cầu:

- Chỉ tổ chức bồi dưỡng đối với học sinh có nhu cầu tham gia ôn luyện và được cha mẹ hoặc người giám hộ (sau đây gọi chung là cha mẹ học sinh) đồng ý. Tuyệt đối không được dùng bất cứ hình thức nào để ép buộc học sinh tham gia ôn luyện.

- Nội dung ôn luyện không trái với quy định của pháp luật Việt Nam, không mang định kiến về sắc tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, giới, địa vị xã hội. Không cắt giảm nội dung dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường để đưa vào dạy thêm.

- Tổ chức bồi dưỡng không làm ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện

chương trình giáo dục của nhà trường và việc thực hiện chương trình môn học của giáo viên.

- Thời lượng, thời gian, địa điểm và hình thức tổ chức phải phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi, bảo đảm sức khoẻ của học sinh; tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ tại khu vực có lớp dạy thêm, học thêm.

2. Nội dung

2.1. Đối tượng được đăng kí tham gia các lớp bồi dưỡng: Là học sinh lớp 9 năm học 2024-2025 đang học tại trường có nhu cầu tham gia ôn luyện và được cha mẹ hoặc người giám hộ (sau đây gọi chung là cha mẹ học sinh) đồng ý.

2.2. Các môn bồi dưỡng: Môn Toán; môn Ngữ văn, môn Tiếng Anh, môn Tiếng Trung Quốc;

2.3. Nội dung bồi dưỡng các môn: Theo Quyết định số 1552.

2.4. Thời lượng bồi dưỡng: 20 tiết/môn

2.5. Thời gian bồi dưỡng: 02 tiết/tuần/môn học (vào các buổi chiều thứ Tư, thứ Năm, thứ Sáu trong tuần).

2.6. Kế hoạch giáo dục các môn học: Có phụ lục kèm theo.

2.7. Địa điểm: Các phòng học tại trường.

2.8. Hình thức tổ chức bồi dưỡng: Trực tiếp hoặc trực tuyến (Dạy học trực tuyến đồng bộ¹; Dạy học trực tuyến thay thế dạy học trực tiếp² dạy học trực tuyến hỗ trợ dạy học trực tiếp³; dạy học trực tuyến không đồng bộ⁴)

2.9. Kinh phí: Giáo viên tham gia bồi dưỡng được thanh toán theo quy định hiện hành (thêm giờ).

2.10. Tiếp nhận đơn đăng kí của học sinh: Hoàn thành trước ngày **01/03/2025**.

2.11. Hồ sơ quản lý kèm theo Kế hoạch này bao gồm: Đơn đăng kí; Văn bản phân bổ học sinh, phân công giáo viên và thời khoá biểu ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026; bảng theo dõi học sinh học; theo dõi giảng dạy; bảng chấm công giáo viên; các minh chứng khác (nếu có).

3. Tổ chức thực hiện

¹ Dạy học trực tuyến đồng bộ: bao gồm các loại hình dạy học diễn ra trực tiếp, cho phép tất cả mọi người học tập cùng một lúc thông qua cùng một hệ thống trực tuyến

² Thực hiện dạy học trực tuyến toàn bộ nội dung bài học hoặc chủ đề trong Chương trình.

³ Thực hiện một phần nội dung bài học hoặc chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông để hỗ trợ dạy học trực tiếp bài học hoặc theo chủ đề

⁴ Thực hiện dạy học trực tuyến toàn bộ nội dung bài học hoặc chủ đề trong Chương trình

3.1. Đối với Hiệu trưởng (ông Lê Trung Thành):

- Tổ chức cho giáo viên rà soát chất lượng học sinh để phân loại đối tượng theo trình độ nhận thức, từ đó xây dựng kế hoạch bài học cho phù hợp; thực hiện sắp xếp thời khóa biểu hợp lý, không gây quá tải cho học sinh.
- Quản lý chặt chẽ và thực hiện nghiêm túc việc dạy thêm, học thêm đúng theo các quy định hiện hành (số lớp học thêm, danh sách học sinh từng lớp...)
- Thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản và hành chính theo quy định.

3.2. Giáo viên chủ nhiệm khối 9:

- Làm tốt công tác chủ nhiệm, tuyên truyền vận động ý thức học tập của học sinh, hợp tác của cha mẹ học sinh với giáo viên chủ nhiệm và Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp; Phối hợp tích cực với giáo viên bộ môn, các tổ chức đoàn thể của nhà trường và địa phương trong việc duy trì sĩ số.
- Ghi nhận tình hình học tập của học sinh thông qua kiểm tra trực tiếp và phản ánh của giáo viên giảng dạy; báo cáo cha mẹ học sinh và Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để phối hợp giáo dục
- Tiếp nhận Đơn đăng kí của học sinh.

3.3. Giáo viên được giao nhiệm vụ bồi dưỡng cho học sinh: Bám sát kế hoạch, xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo theo quy định; Bám sát các nội dung theo Quyết định số 1522.

- Tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, sử dụng linh hoạt các kỹ thuật dạy học tích cực đối với học sinh.
- Kết hợp tốt với giáo viên chủ nhiệm, phụ huynh học sinh để quản lý sĩ số và giáo dục ý thức học tập cho các em.

3.4. Tổ trưởng các Tổ Chuyên môn, Văn phòng: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện.

3.5. BCH Công đoàn, Ban TTND: Thực hiện giám sát Kế hoạch này

Trên đây là ô chức bồi dưỡng ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026. Yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện; các đoàn thể, tổ chức tại đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các tổ chức đoàn thể trong trường;
- Tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên;
- Phòng GD&ĐT Thành phố;
- Ban ĐD CMHS Trường;
- UBND phường Hải Yên;
- Lưu: VT.



Lê Trung Thành

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC BỒI DƯỠNG THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2025-20226
(Kế hoạch số 09/KH-THCSHY ngày 18/02/2025 của Trường THCS Hải Yên)

1. Môn Toán

ST T	Nội dung	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
1	Các bài toán về thống kê.	2	- Đọc, mô tả và biểu diễn dữ liệu trên các bảng, biểu đồ; tần số, tần số tương đối, tần số ghép nhóm, tần số tương đối ghép nhóm; - Ôn tập kỹ năng lập bảng tần số và bảng tần số tương đối, vẽ biểu đồ biểu diễn bảng tần số và bảng tần số tương đối cho mẫu dữ liệu không ghép nhóm và ghép nhóm.	Trực tiếp
2	Các bài toán về xác suất.	2	- Tính được xác suất của biến cố bằng cách kiểm đếm số trường hợp có thể và số trường hợp thuận lợi trong một số mô hình xác suất đơn giản. - Rèn luyện kỹ năng mô tả không gian mẫu và tính xác suất của biến cố.	Trực tiếp
3	Đường tròn ngoại tiếp. Đường tròn nội tiếp. Tứ giác nội tiếp.	2	- Nhận biết được định nghĩa đường tròn ngoại tiếp tam giác, đường tròn nội tiếp tam giác - Nhận biết được tứ giác nội tiếp đường tròn. - Xác định được tâm và bán kính đường tròn ngoại tiếp tam giác, trong đó có tâm và bán kính đường tròn ngoại tiếp tam giác vuông, tam giác đều. - Xác định được tâm và bán kính đường tròn nội tiếp tam giác, trong đó có tâm và bán kính đường tròn nội tiếp tam giác đều - Giải thích được định lý về tổng haigóc đối của tứ giác nội tiếp bằng 180 . - Xác định được tâm và bán kính đường tròn ngoại tiếp hình chữ nhật, hình vuông - Chứng minh các tính chất liên quan đến đường tròn ngoại tiếp, đường tròn nội tiếp tam giác (ba đường thẳng đồng quy, thẳng hàng, hai góc bằng nhau,...). - Chứng minh được tứ giác nội tiếp. - Từ tứ giác nội tiếp chứng minh các góc bằng nhau, ... - Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn (đơn giản, quen thuộc) gắn với đường tròn.	Trực tiếp
4	Đa giác đều và phép quay	2	- Nhận dạng được đa giác đều. - Nhận biết được phép quay. - Nhận biết được những hình phẳng đều trong tự nhiên, nghệ thuật, kiến trúc, công	Trực tiếp

			nghệ chế tạo,... - Áp dụng các kiến thức đã học để giải các dạng toán liên quan và giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đa giác và phép quay. Củng cố cách sử dụng công thức tính diện tích xung quanh, thể tích hình trụ, hình nón và công thức tính diện tích mặt cầu, thể tích hình cầu để làm các bài toán liên quan.	
5	Hàm Số $y = ax^2 (a \neq 0)$	2	- Nhận biết được hàm số $y = ax^2 (a \neq 0)$, Xác định được hệ số a của x^2. Tính được giá trị của hàm số $y = ax^2 (a \neq 0)$. - Nhận biết được tính đối xứng (trục) và trục đối xứng của đồ thị hàm số $y = ax^2 (a \neq 0)$. - Thiết lập được bảng giá trị của hàm số $y = ax^2 (a \neq 0)$. - Vẽ được đồ thị của hàm số $y = ax^2 (a \neq 0)$. - Học sinh giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với hàm số $y = ax^2 (a \neq 0)$ và đồ thị, Xác định được một điểm cho trước có thuộc đồ thị hàm số hay không? Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (d).	Trực tiếp
6	Phương trình bậc hai và hệ thức Viet.	4	- Giải phương trình bậc hai một ẩn. - Tính nghiệm của phương trình bậc hai một ẩn bằng máy tính cầm tay. - Vận dụng định lý Viète để tính nhẩm nghiệm của phương trình bậc hai, tìm hai số khi biết tổng và tích của chúng. - Vận dụng phương trình bậc hai một ẩn và định lý Viète giải quyết một số vấn đề thực tiễn.	Trực tiếp
7	Hình trụ-Hình nón-Hình cầu	2	- Ôn tập các công thức tính diện tích xung quanh của hình trụ và hình nón, diện tích mặt cầu và thể tích mặt cầu. - Vận dụng các kiến thức về hình trụ, hình nón và hình cầu để giải quyết một số vấn đề thực tiễn.	Trực tiếp
8	Bài toán tổng hợp về đường tròn	2	Giải bài toán hình học có yếu tố chứng minh (đẳng thức, bất đẳng thức, song song, vuông góc, phân giác, bằng nhau, đồng dạng...)	Trực tiếp
9	Luyện đề	2	Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các bài toán dưới dạng trắc nghiệm và tự luận.	Trực tiếp

2. Môn Văn

STT	Nội dung	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
1	Rèn kĩ năng làm bài đọc hiểu phần thơ	2	- Học sinh củng cố, khắc sâu kiến thức ngữ văn về thơ cách đọc hiểu văn bản thơ - Thực hành đọc hiểu các văn bản thơ ngoài SGK. - Học sinh được rèn luyện nâng cao năng lực đọc hiểu văn bản thơ	Trực tiếp
2	Rèn kĩ năng làm bài đọc hiểu phần truyện	2	- Học sinh củng cố, khắc sâu kiến thức ngữ văn về truyện cách đọc hiểu văn bản truyện - Thực hành đọc hiểu các văn bản truyện ngoài SGK. - Học sinh được rèn luyện nâng cao năng lực đọc hiểu văn bản truyện	Trực tiếp
3	Rèn kĩ năng làm bài đọc hiểu phần văn bản nghị luận và văn bản thông tin	2	- Học sinh củng cố, khắc sâu kiến thức ngữ văn về văn bản nghị luận và văn bản thông tin cách đọc hiểu văn bản văn bản nghị luận và văn bản thông tin - Thực hành đọc hiểu các văn bản văn bản nghị luận và văn bản thông tin ngoài SGK. - Học sinh được rèn luyện nâng cao năng lực đọc hiểu văn bản văn bản nghị luận và văn bản thông tin	Trực tiếp
4	Nghị luận xã hội	2	- Xác định đúng vấn đề nghị luận: Bài viết cần làm rõ vấn đề xã hội được đặt ra (hiện tượng đời sống). - Lập luận chặt chẽ, rõ ràng: Lý lẽ, dẫn chứng cần có sự liên kết logic, tránh lan man, sáo rỗng. - Có quan điểm, chính kiến rõ ràng: Không mơ hồ, chung chung; cần thể hiện tư duy phản biện. - Dẫn chứng cụ thể, tiêu biểu: Dẫn chứng thực tế, tiêu biểu và phù hợp với vấn đề bàn luận.	Trực tiếp
5	Nghị luận xã hội (Tiếp)	2	- Xác định đúng vấn đề nghị luận: Bài viết cần làm rõ vấn đề xã hội được đặt ra (tư tưởng đạo lí) - Lập luận chặt chẽ, rõ ràng: Lý lẽ, dẫn chứng cần có sự liên kết logic, tránh lan man, sáo rỗng. - Có quan điểm, chính kiến rõ ràng: Không mơ hồ, chung chung; cần thể hiện tư duy phản biện.	Trực tiếp

			- Dẫn chứng cụ thể, tiêu biểu: Dẫn chứng thực tế, tiêu biểu và phù hợp với vấn đề bàn luận.	
6	Ôn tập phần tiếng viết	2	- Nhận biết và phân tích được nét độc đáo về hình thức của bài thơ tám chữ hoặc thơ tự do thể hiện qua kết cấu, bố cục, ngôn ngữ, biện pháp tu từ,...; nhận biết và phân tích được cảm hứng chủ đạo, tư tưởng, tình cảm, cảm xúc của người viết trong văn bản. - Nhận biết và nêu được tác dụng của các biện pháp tu từ chơi chữ, điệp thanh và điệp vần ... trong văn bản.	Trực tiếp
7	Rèn kĩ năng viết văn nghị luận về một vấn đề của đời sống	2	Biết: Nhận diện kiểu bài, nội dung, vấn đề. Đảm bảo nguyên tắc trình bày (bố cục, chính tả, chữ viết) .- Hiểu: Trình bày rõ vấn đề. Xây dựng hệ thống luận điểm; lí lẽ xác đáng, thuyết phục; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp. Dùng từ, viết câu đúng chuẩn .- Vận dụng: Thực hiện đúng yêu cầu của kiểu bài (bố cục, biết lựa chọn các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận...). Trình bày được giải pháp khả thi và có sức thuyết phục. Kết nối nội dung, vấn đề với cá nhân, rút ra thông điệp (suy nghĩ sâu sắc). Có phát hiện, ý tưởng riêng, mới mẻ/ cách diễn đạt, trình bày độc đáo	Trực tiếp
8	Rèn kĩ năng viết bài văn nghị luận phân tích một đoạn trích/tác phẩm văn học.- Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc	2	- Nhận diện kiểu bài đoạn trích, tác phẩm văn học Đảm bảo nguyên tắc trình bày, bố cục.Đảm bảo chuẩn chính tả và quy tắc dùng từ tiếng Việt. - Xác định được cốt truyện và các nội dung chi tiết, yếu tố cần triển khai liên quan đến đối tượng, vấn đề. Dùng từ, viết câu đúng chuẩn. - Thực hiện đúng yêu cầu của kiểu bài (ngôi kể, sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm...); có những sáng tạo trong cách kể chuyện (tạo tình huống, sắp xếp lại các tình tiết, bổ sung chi tiết...)- Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt để tăng sức hấp dẫn cho bài viết.	Trực tiếp
9	Luyện đề	2	Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các dạng đề dưới dạng tự luận.	Trực tiếp
10	Luyện đề	2	Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các dạng đề dưới dạng tự luận.	Trực tiếp

3. Môn Tiếng Anh

STT	Nội dung	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
1	Pronunciation	02	- Phân biệt cách phát âm „-s/es“ hoặc “-ed” ending sounds - Nhận diện cách phát âm các nguyên âm/phụ âm	Exercises for students
2	Word stress	02	- Nhận diện âm tiết mang trọng âm từ gồm có 2 âm tiết - Nhận diện âm tiết mang trọng âm từ gồm có từ 3 âm tiết trở lên (các phương án lựa chọn phải có cùng số lượng âm tiết)	Exercises for students
3	Vocabulary	02	- Synonym: Hiểu được nghĩa của các từ trong ngữ cảnh và tìm từ đồng nghĩa (Các từ trong chương trình học) - Antonym: Hiểu được nghĩa của các từ trong ngữ cảnh và tìm từ trái nghĩa (Các từ trong chương trình học). Tìm từ trái nghĩa của các idioms hoặc phrasal verbs - Word choice: Nhận biết nghĩa của các từ đơn giản để điền vào câu. Hiểu được nghĩa của các từ trong ngữ cảnh để chọn từ phù hợp - Word form: Hiểu được cách sử dụng từ trong ngữ cảnh để chọn được từ phù hợp	Exercises for students
4	Grammar	02	- Verb tenses (The present simple, the present continuous, the past simple, the past continuous, the future simple, the near future) - Quantifiers (some/any, many/much, a few/few, a little/little) - Comparisons - Possessive pronouns - Reflexive pronouns - Relative pronouns - Conditional sentence type 1 - Prepositions	Exercises for students
5	Other language items	02	- Modal verbs (conditional sentence type 1) - Wishes for the present (Câu có ngữ cảnh) - Connectives/Conjunction - Phrasal verbs	Exercises for students
6	Error identification	02	- Tenses - Gerunds/Infinitives; - Adjectives/adverbs - Adverbs of frequency - Relative pronouns - Prepositions /Phrasal verbs - Conjunctions (co-ordinating/sub-ordinating)/ connectives	Exercises for students
7	Communication	02	- Hiểu được mục đích giao tiếp của các câu nói và chọn được phương án phù hợp với tình huống giao tiếp thường gặp (Seeking/Offering help and responding,	Exercises for students

			thanking and responding, apologising and responding, asking for permission and responding, expressing hope and responding, inviting and accepting invitations, giving and responding to compliments, asking and answering about means of transport ..). - Hiểu được biển báo, thông báo, chỉ dẫn, hướng dẫn, ... trong cuộc sống hằng ngày và chọn được phương án đúng với tình huống. Hoặc: Sắp xếp 4 câu thành đoạn hội thoại ngắn theo chủ đề trong chương trình GDPT 2018 THCS	
8	Reading Cloze test	02	- Articles; - Prepositions; - Verb tenses; - Relative pronouns - Connectives; - Word form - Word choice (nghĩa của từ/kết hợp từ)	Exercises for students
9	Reading comprehension	02	- Xác định được ý chính/mục đích/tiêu đề của văn bản; Tìm được thông tin không đúng/ không được nhắc đến trong bài; Tìm nghĩa tham chiếu - Hiểu, phân tích, tổng hợp ý của toàn bài để chọn câu trả lời phù hợp - Vận dụng kiến thức ngôn ngữ và hiểu biết xã hội để hiểu ngụ ý của tác giả	Exercises for students
10	Writing	02	- Comparisons - Conditional sentence type 1 - Reported speech - Question words + to infinitive - Wishes for the present - Suggest + Ving - Although/ In spite of/ Despite - Because/ Because of - Modal verbs (should, must, might/may...) - Complex sentences (Dependent clauses of reason, result, concession, time)	Exercises for students

4. Môn Tiếng Trung Quốc

STT	Nội dung	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
1.	Các bài tập về câu bị động dùng: 被, 叫, 让.	2	- Nhận biết được định nghĩa câu bị động dùng: 被, 叫, 让. - Ôn tập kỹ năng làm bài tập câu bị động. - Ôn tập các dạng bài tập thường gặp về câu bị động dùng: 被, 叫, 让.	trực tiếp
2.	Các bài tập về câu chủ động dùng: 把	2	- Nhận biết được định nghĩa câu chủ động dùng: 把 - Ôn tập kỹ năng làm bài tập câu chủ động. - Ôn tập các dạng bài tập thường gặp về câu chủ động dùng: 把	trực tiếp
3.	Các bài tập về câu so sánh	2	- Nhận biết được định nghĩa câu so sánh dùng 比, 没有 - Nhận biết được định nghĩa câu so sánh dùng 跟。一样, 像一样 - Ôn tập kỹ năng làm bài tập câu so sánh dùng 比, 没有; Câu so sánh dùng 跟。一样, 像一样 - Ôn tập các dạng bài tập thường gặp về câu so sánh dùng 比, 没有. Câu so sánh dùng 跟。一样, 像一样	trực tiếp
4.	Các bài tập về cấu trúc 是的	2	- Nhận biết được định nghĩa về cấu trúc 是的 - Ôn tập kỹ năng làm bài tập về cấu trúc 是的 - Ôn tập các dạng bài tập thường gặp về cấu trúc 是的	trực tiếp
5.	Các bài tập về cấu trúc câu phản vấn: “怎么会/能…呢?” “难道……吗?” “不是……吗?” 为什么……呢?	2	- Nhận biết được định nghĩa về cấu trúc câu phản vấn: “怎么会/能…呢?” “难道……吗?” “不是……吗?” 为什么……呢? - Nhận biết được định nghĩa về cấu trúc câu phản vấn: “怎么会/能…呢?” “难道……吗?” “不是……吗?” 为什么……呢? - Ôn tập kỹ năng làm bài tập câu về cấu trúc câu phản vấn: “怎么会/能…呢?”	trực tiếp

			“难道 ………吗？ “不是…… 吗？ 为什么……呢？	
6.	Các bài tập về cách dùng “一点儿” VÀ “有点儿”	4	- Nhận biết được định nghĩa cách dùng “一点儿” VÀ “有点儿” - Ôn tập kĩ năng làm bài tập cách dùng “一点儿” VÀ “有点儿” - Ôn tập các dạng bài tập thường gặp cách dùng “一点儿” VÀ “有点儿”	trực tiếp
7.	Các bài tập về cách dùng của “越来越” VÀ “越…… 越……” Các bài tập về cách dùng của “于是”	2	- Nhận biết được định nghĩa cách dùng “一点儿” VÀ “有点儿”；“于是” - Ôn tập kĩ năng làm bài tập cách dùng “一点儿” VÀ “有点儿”；“于是” - Ôn tập các dạng bài tập thường gặp cách dùng “一点儿” VÀ “有点儿”；“于是”	trực tiếp
8.	Các bài tập về cách dùng Câu phức (复句) Câu phức giả thiết 要是 (如果) ……就…… Câu phức tăng tiến: 不仅 (不但) ……还 (而且) Câu phức điều kiện: 只有……才; 只要……就 Câu phức trái ngược 虽然……但是 (可是、然而)	2	- Nhận biết được định nghĩa cách dùng Câu phức (复句) Câu phức giả thiết 要是 (如果) ……就…… Câu phức tăng tiến: 不仅 (不但) ……还 (而且) Câu phức điều kiện: 只有……才; 只要……就 Câu phức trái ngược 虽然……但是 (可是、然而)……” - Ôn tập kĩ năng làm bài tập cách dùng Câu phức (复句) Câu phức giả thiết 要是 (如果) ……就…… Câu phức tăng tiến: 不仅 (不但) ……还 (而且) Câu phức điều kiện 只有……才; 只要……就 Câu phức trái ngược 虽然……但是 (可是、然而) - Ôn tập các dạng bài tập thường gặp cách dùng Câu phức (复句) Câu phức giả thiết: 要是 (如果) ……就…… Câu phức tăng tiến: 不仅 (不但) ……还 (而且) Câu phức điều kiện: 只有……才; 只要……就 Câu phức trái ngược: 虽然……但是 (可是、然而)	trực tiếp
9.	Các bài tập về cách dùng Câu phức (复句) Câu phức song song 既……	2	- Nhận biết được định nghĩa; - Ôn tập kĩ năng làm bài tập cách dùng; Câu phức song song 既……又……; 既……也…… Câu phức điều kiện. 要……, 就必须/就得……	trực tiếp

	又…… 既……也…… Câu phức điều kiện 要……, 就必须/就得…… Câu phức vô điều kiện 无论/不论……都/也…… Câu phức tiếp nối 一……就… 首先……然后/再…… 先……再…… Câu phức mục đích: 为了…… Cấu trúc ” 除了…以外” 除了……以外 (而外/之外) …… , 也/还…… 除了……以外, ……都/没有		Câu phức vô điều kiện 无论/不论……都/也…… Câu phức tiếp nối. 一……就…; 首先……然后/再……; 先……再…… Câu phức mục đích: 为了…… Cấu trúc ” 除了…以外” 除了……以外 (而外/之外) …… , 也/还…… 除了……以外, ……都/没有 - Ôn tập các dạng bài tập thường gặp cách dùng ; Câu phức song song 既……又……; 既……也…… Câu phức điều kiện. 要……, 就必须/就得…… Câu phức vô điều kiện 无论/不论……都/也…… Câu phức tiếp nối. 一……就…; 首先……然后/再……; 先……再…… Câu phức mục đích: 为了…… Cấu trúc ” 除了…以外” 除了……以外 (而外/之外) …… , 也/还…… 除了……以外, ……都/没有	
10	Luyện đề	2	Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các bài tập dưới dạng trắc nghiệm và tự luận.	trực tiếp./.